

Bản án số: 555/2023/HS-PT

Ngày: 18 - 8 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thúy Cầu**

*Các Thẩm phán:*

**Ông Nguyễn Văn Hùng**

**Ông Chung Văn Kết**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Ưc Minh Thanh Thúy**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Khánh Toàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 300/2023/TLPT- HS ngày 28-4-2023 đối với các bị cáo **Bùi Trọng Đ**, **Trần Hoàng L**, **Nguyễn Thành D** do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HSST ngày 20-3-2023 của **Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Bùi Trọng Đ**, sinh năm 1996 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: **Số A đường B, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông **Bùi Trọng V** và bà **Nguyễn Thị N**; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 3 người con; vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt giam theo quyết định truy nã ngày 12-4-2022 cho đến ngày 12-7-2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Vắng mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Hoàng L**, sinh năm 1997 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú và nơi ở: **Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông **Trần Văn L1** và bà **Hoàng Thị C**; bị cáo là con thứ tư trong

gia đình có 4 người con; vợ, con: Không có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Thành D**, sinh năm 1997 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú và nơi ở: **Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Nguyễn Hồng D1** và bà **Nguyễn Thị Trúc O**; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 2 người con; vợ: **Huỳnh Thị Mỹ H**, sinh năm 2003; con: có 01 con tên **Nguyễn Huỳnh Đăng K**, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Những bị cáo khác, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.*

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 09-12-2021, **Lê Thế Q** cùng với **Đồng Hải L2**, **Nguyễn Nhứt T**, **Hồ Minh D2**, **Lương Huỳnh Đ1**, **Lý Thế D3**, **Biện Văn T1**, **Cao Tuấn Đ2**, **Trần Văn S**, **Phạm Thị Diễm Q1** và một số người khác tổ chức sinh nhật cho **Đ2** tại **quán K4**, địa chỉ: **xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**. Khoảng 21 giờ cùng ngày, **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** đến quán **A T2** lấy phòng hát mà **Thành D** đã gọi điện đặt trước thì thấy nhóm của **Q** đang ở trong phòng. **L** nảy sinh tranh cãi với chủ quán karaoke về việc chủ quán cho người khác vào phòng trước. Thấy có cự cãi nên nhóm của **Q** tính tiền ra về. Do thấy nhóm của **Q** không phải người địa phương nên **L** đã thách thức và phát sinh mâu thuẫn cãi nhau với nhóm của **Q**.

Sau đó, hai bên đi ra khỏi quán. Nhóm **Q** lên 02 xe ô tô cùng nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát (BKS) số 72A-235.70 của **T1** và BKS 72A-436.30 của **Đ2** đang dừng đỗ trước **cây xăng N1** gần đó. **L** và **Thành D** nhặt đá ở ven đường ném nhiều phát về hướng nhóm của **Q** trúng vào 02 xe ô tô. Lúc này, **Đ2** lấy gậy bóng chày từ trong xe ra để xua đuổi **L** và **Thành D** không cho ném đá vào xe nữa. Thấy **Đ2** cầm gậy nên **L** và **Thành D** lùi về khoảng 15m rồi tiếp tục nhặt đá ném trúng vào xe của **T1** gây hư hỏng nắp capo. Sau đó **L** và **Thành D** dùng xe gắn máy bỏ chạy. **Đ1** lái xe của **Đ2** chở **Q1** và **D3** đuổi theo xe máy của **L** và **Thành D** đi được khoảng 850m (cuối **đường số C xã N**) thì bắt kịp, **Đ1** dùng xe ô tô ép xe máy của **L** và **T3** Duy ngã xuống đường nhưng không gây thương tích. Sau đó, **L** và **Thành D** đứng dậy đuổi theo và tiếp tục nhặt đá ném



vào phía sau xe ô tô BKS 72A-436.30 của Đ2 gây hư hỏng nhiều bộ phận. Thấy xe bị ném đá, Đ1 đã lái xe bỏ chạy sang hướng khác, lúc này L và Thành D vẫn đuổi theo phía sau xe ô tô. Phan Nguyễn Trung H1 và Nguyễn Hoàng P là bạn của L và Thành D, có hẹn cùng đến hát tại quán A T2 nhưng chưa đến. Trong lúc truy đuổi các xe có đi ngang qua trước nhà chỗ H1 và P, nhìn thấy bạn mình đang đuổi theo xe ô tô nên H1 và P lên một xe máy khác đuổi theo. Do không rành đường nên Đ1 lái xe ô tô vào hẻm cụt nên bị L, Thành D, P, H1 đuổi kịp; cả nhóm kéo Đ1, Đ3 ra khỏi xe và dùng tay chân đánh gây thương tích nhẹ.

Ngày 01-01-2022, Q cùng Nguyễn Tấn P1, Bùi Trọng Đ, S, Đ2, Đ3, Minh D2 đến đến xã S gặp nhóm L gồm L, Nguyễn Tấn C1, Nguyễn Thành T4, Trần Ngọc Trung K1, Thành D, H1, P để thỏa thuận giải quyết việc bồi thường, sửa chữa xe. Quyền yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô của T1 và Đ2 là 60.000.000 đồng nhưng nhóm L chỉ chấp nhận bồi thường 40.000.000 đồng. Do đó, hai bên không thỏa thuận được. Quyền bức tức nên nảy sinh ý định ném pháo vào nhà C1, L, Thành D, H1. Quyền đã nhờ người bạn tên H2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chỉ cho Q biết nhà của C1, L, Thành D, H1.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02-01-2022, Quyền rủ P1, Đ, Đồng Hải L2, Nguyễn Nhật T5, Minh D2, Trần Văn S, Lý Thế D3, Trần An Dương K2 tập trung tại Quảng trường thành phố B thuộc phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để bàn bạc cùng nhau đi ném pháo vào nhà các thành viên nhóm của L nhằm đe dọa, buộc phải trả tiền bồi thường theo yêu cầu. Tại đây, Đ đưa cho Q khoảng 30 quả pháo (loại hình quả banh bằng nhựa có đường kính khoảng 2,5cm; số pháo này Đ đã mua trước đó của một đối tượng chưa rõ lai lịch trên mạng internet). Sau đó, Quyền phân phát pháo cho Minh D2, S, Đ3, T5, K2. Q điều khiển xe ô tô Toyota loại Vios BKS 72A-293.41 (xe được Q thuê lại của người khác) chở K2, S, Đ3 dẫn đường; L2 điều khiển xe ô tô Toyota loại Vios BKS 72A-235.70 (xe của T1 được Đ2 mượn giao cho L2 điều khiển) chở Đ2, T5; còn Đ chạy xe ô tô hiệu Mitsubishi loại Xpander BKS 72A-383.18 (xe được P1 thuê của người khác) chở P1. Cả nhóm đến khu vực thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và lần lượt đi đến nhà của Nguyễn Tấn C1, Trần Hoàng L, Trần Ngọc Trung K1, Nguyễn Thành D. Khi đến nơi, K2, S, Đ3, Đ, T5, Minh D2 dùng quẹt gas đốt pháo và ném vào sân nhà của C1, L, K1, D2. Ngoài ra, khi đến nhà của L thì P1 còn sử dụng súng loại bắn đạn cao su bắn 04 phát về hướng sân nhà L. Các hành vi này đã gây huyên náo, mất an ninh trật tự tại khu dân cư, tuyến giao thông; gây hoang mang, lo lắng cho người dân trong khu vực.

Vật chứng bị thu giữ gồm:

- Đồ vật tạm giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại nhà của Trần Hoàng L: 02 vỏ đạn ký hiệu OZK 9mm P.A; 02 vỏ đạn ký hiệu YASGLDPAK

9mm; 02 nửa vỏ hình cầu đường kính 25mm, bằng nhựa màu xanh; 04 viên hình cầu đường kính 25mm, gồm 02 viên màu xanh - đỏ, 02 viên màu xanh .

- Thu giữ của **Lê Thế Q**: 01 khẩu súng có ký hiệu MUSTANG và 04 viên đạn ký hiệu OZK 9mm P.A.

- Thu giữ của **Nguyễn Tấn P1**: 01 khẩu súng màu đen bạc ký hiệu A3IZR2EYS01-2100296 CAL9mm P.A.K; 01 khẩu súng loại Rulo màu đen ký hiệu SMITH & WESSON.2P.5; 01 khẩu súng ngắn màu đen ký hiệu 8218; 01 khẩu súng ngắn màu trắng, báng súng màu nâu gỗ có ký hiệu STREAMER 2014-RBD9, dây số 1019-00016; 25 viên đạn màu vàng có ký hiệu 9mmP.A - OZK; 38 viên đạn màu vàng có ký hiệu C; 07 viên thuốc và nửa viên thuốc dạng nén hình vuông, màu xanh, bề mặt thuốc có chữ JNW.

Kết luận giám định về súng, đạn:

Tại Bản kết luận giám định số 645/C09B ngày 25-01-2022 và 3248/KL-KTHS ngày 17-6-2022 và Công văn số 538/C09B ngày 21-7-2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận về súng đạn như sau:

- 04 vỏ đạn thu tại hiện trường nhà **Trần Hoàng L** thuộc loại đạn súng công cụ hỗ trợ.

- 01 khẩu súng tạm giữ của **Lê Thế Q** không thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng loại Rulo màu đen ký hiệu SMITH & WESSON.2P.5 tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** là vũ khí được chế tạo thủ công có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng màu đen bạc ký hiệu A3IZR2EYS01-2100296 CAL9mm P.A.K tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** không phải là súng thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng ngắn màu trắng, báng súng màu nâu gỗ có ký hiệu STREAMER 2014-RBD9, dây số 1019-00016 tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** là súng bắn đạn cao su thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng.

- 01 khẩu súng ngắn màu đen ký hiệu 8218 tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** là súng ngắn K54 thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- 04 viên đạn tạm giữ của **Lê Thế Q** không phải là đạn thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- 25 viên đạn màu vàng có ký hiệu 9mmP.A - OZK tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** là đạn dùng cho súng bắn đạn cao su và không phải là vũ khí quân dụng.



- 38 viên đạn màu vàng có ký hiệu C tạm giữ của **Nguyễn Tân P2** là đạn thể thao, không phải vũ khí quân dụng.

- 04 vỏ đạn thu tại hiện trường nhà **Trần Hoàng L** (kết quả giám định thuộc loại đạn súng công cụ hỗ trợ được bắn ra từ khẩu súng ngắn màu trắng, báng súng màu nâu gỗ có ký hiệu STREAMER 2014-RBD9, dây Số 1019-00016 (kết quả giám định không phải vũ khí quân dụng) tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1**).

Kết luận giám định về pháo:

Tại Bản kết luận giám định số 1867/KL-KTHS ngày 06-4-2022 của Phân viện Khoa học hình tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận về pháo như sau: Tất cả các vật hình cầu tạm giữ tại hiện trường nhà **Trần Hoàng L** là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, tổng khối lượng là 16,4gram.

Kết luận giám định về ma túy:

Tại Bản kết luận giám định số 3249/KL-KTHS ngày 29-6-2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 07 viên thuốc và nửa viên thuốc dạng nén hình vuông, màu xanh, bề mặt thuốc có chữ JNW tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** như sau: Không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29-5-2020 của Chính phủ.

Kết luận giám định thương tích:

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/TgT ngày 25-4-2022 của **Trung tâm Pháp y tỉnh B** kết luận đối với thương tích của **Lương Huỳnh Đ1** như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là không có tỷ lệ thương tật.

Đối với **Lý Thế D3** bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với **L**, **D2**, **H1** và **P**.

Kết quả định giá tài sản:

Theo Kết luận định giá số 130/KL-HĐĐG-TTHS ngày 03-8-2022 của Hội định giá tài sản trong **TTHS Thành phố V** kết luận tổng giá trị thiệt hại của 02 xe là 26.789.839đ (Hai mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn tám trăm ba mươi chín đồng), cụ thể:

- Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 72A-235.70 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là: 1.940.015đ (Một triệu chín trăm bốn mươi nghìn không trăm mười lăm đồng).

- Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 72A-436.30 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là: 24.848.824đ (Hai mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm

hai mươi bốn đồng).

Về xử lý đồ vật, tài liệu tạm giữ:

Quá trình giám định, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh sử dụng đồ vật gồm:

- Sử dụng hết 02 nửa vỏ hình cầu đường kính 25mm, bằng nhựa màu xanh và 04 viên hình cầu đường kính 25mm, gồm 02 viên màu xanh - đỏ, 02 viên màu xanh,

- Sử dụng 10 viên đạn trong 25 viên đạn màu vàng có ký hiệu 9mmP.A - OZK tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1**.

- Sử dụng 10 viên đạn trong 38 viên đạn màu vàng có ký hiệu C tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1**.

- Sau khi tham gia ném pháo và bắn súng tại **thôn T, xã S, huyện C** vào ngày 02-01-2022, **Nguyễn Tấn P1** tiếp tục cùng đồng bọn khác dùng súng thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng tại **Phường H, thành phố V** vào ngày 20-02-2022. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh B** bàn giao 01 khẩu súng loại Rulo màu đen ký hiệu SMITH & WESSON.22.5 và 01 khẩu súng ngắn màu đen ký hiệu 8218 tạm giữ của **Nguyễn Tấn P1** cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố V** để xử lý theo vụ án “Gây rối trật tự công cộng” tại **Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**.

Chuyển đến **Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B** quản lý các vật chứng sau:

- 02 vỏ đạn ký hiệu OZK 9mm P.A.
- 02 vỏ đạn ký hiệu YASGLDPAK 9mm.
- 01 khẩu súng ký hiệu MUSTANG, 04 viên đạn ký hiệu OZK 9mm P.A.
- 01 khẩu súng màu đen bạc ký hiệu A3IZR2EYS01-2100296 CAL9mm P.A.K.
- 01 khẩu súng ngắn màu trắng, báng súng màu nâu gỗ có ký hiệu STREAMER 2014-RBD9, dây số 1019-00016.
- 15 viên đạn màu vàng có ký hiệu 9mm P.A - OZK.
- 28 viên đạn màu vàng có ký hiệu C.

Chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý các đồ vật sau: 07 viên thuốc và nửa viên thuốc dạng nén hình vuông, màu xanh, bề mặt thuốc có chữ JNW.

Về trách nhiệm dân sự: **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** đã bồi thường cho **Cao Tuấn Đ2** và **Biện Văn T1** số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). **Đ2**



và T1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HSST ngày 20-3-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết định:***

1. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Trọng Đ** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 12-4-2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng L** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành D** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo **Bùi Trọng Đ** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm. Các bị cáo **Trần Hoàng L**, **Nguyễn Thành D** kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo **Trần Hoàng L**, **Nguyễn Thành D** vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo **Trần Hoàng L**, **Nguyễn Thành D**. Riêng bị cáo **Bùi Trọng Đức t** đến nay đã chấp hành xong hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Bị cáo **Bùi Trọng Đ** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo **Đ** bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án 01 năm 03 tháng tù phạt về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 12-4-2022. Sau đó, bị cáo **Đ** đã

được Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Như vậy, tính đến nay bị cáo **Bùi Trọng Đ** đã chấp hành xong hình phạt nên Hội đồng không đề cập xem xét.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo **Trần Hoàng L**, **Nguyễn Thành D** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”: Khoảng 21 giờ ngày 09-12-2021, tại quán K4 tại xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** đã xảy ra mâu thuẫn với nhóm của **Lê Thế Q** (Gồm **Quyền**, **Đồng Hải L2**, **Nguyễn Nhật T**, **Hồ Minh D2**, **Lương Huỳnh Đ1**, **Lý Thế D3**, **Biện Văn T1**, **Cao Tuấn Đ2**, **Trần Văn S**. Khi ra khỏi quán, **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** có nhặt đá ven đường ném vào nhóm của **Q** trúng xe ô tô biển số 72A-235.70 của **T1** gây hư hỏng nắp capo. **Cao Tuấn Đ2** lấy gậy bóng chày từ trong xe đuổi đánh **L** và **Thành D** không cho ném đá vào xe nữa. Thấy **Đ2** cầm gậy nên **L** và **Thành D** lùi về khoảng 15m rồi tiếp tục nhặt đá ném về nhóm của **Q**. Sau đó, **L** và **Nguyễn Thành D** lấy xe máy bỏ chạy thì **Đ1** lái xe ô tô biển số 72A-436.30 của **Đ2** chở **D3** và **Q1** đuổi theo ép xe máy của **L**, **Nguyễn Thành D** xuống đường. **L** và **Nguyễn Thành D** đứng dậy tiếp tục đuổi theo và ném đá vào xe ô tô của **Đ2** gây hư hỏng nhiều bộ phận của xe ô tô. Tổng giá trị thiệt hại của 02 xe là 26.789.839 đồng. Các bị cáo **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** nhận thức và điều khiển được hành vi nhưng cố tình phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ khi đi hát karaoke, **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** đã ném đá vào 02 xe ô tô gây thiệt hại 26.789.839 đồng cho những người bị hại. Hành vi của các bị cáo phạm tội bột phát, không có sự bàn bạc trước. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và đúng quy định pháp luật. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm, các bị cáo **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tiền án tiền sự và hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều có khó khăn nhất định. Tòa án sơ thẩm đã áp dụng điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 đối với **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** để giảm nhẹ một phần hình phạt là đúng. Trước khi phạm tội, các bị cáo **L**, **D** luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Như vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới và có nhân thân tốt. Do đó, Hội đồng xét thấy không cần thiết



cách ly **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** ra khỏi xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

Từ phân tích nêu trên, có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D**. Sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.*

### **QUYẾT ĐỊNH :**

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D**. Sửa Bản án sơ thẩm hình sự số 10/2023/HSST ngày 20-3-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. **Tuyên xử:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Trần Hoàng L** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Trần Hoàng L** cho Ủy ban nhân dân xã **S**, huyện **C**, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo **Trần Hoàng L** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo **Trần Hoàng L** phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành D** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Thành D** cho Ủy ban nhân dân xã **S**, huyện **C**, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của luật Thi hành án hình

sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo **Nguyễn Thành D** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo **Nguyễn Thành D** phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí phúc thẩm:**

Bị cáo **Trần Hoàng L** và **Nguyễn Thành D** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 18 - 8 - 2023./.*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hùng Chung Văn K3**

**Lê Thúy C2**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: VP, HS (ĐTM)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thúy Cầu**